TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 101/2023/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 08 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2023/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Tiến T, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp AQ, xã AT3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Chị Hứa Thị Ánh X, sinh ngày 09/9/1996

Địa chỉ: ấp RC, xã HT, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Tiến T và chị Hứa Thị Ánh X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Trương Tiến T và chị Hứa Thị Ánh X thống nhất ly hôn.

- Về con chung: cháu Trương Thị Ánh M, sinh ngày 16/12/2018, sinh anh T và chị X thống nhất giao cho chị X tiếp tục nuôi dưỡng, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, cấp dưỡng từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống

với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, về nợ chung: các đương sự xác nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: anh Trương Tiến T và chị Hứa Thị Ánh X mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh Trương Tiến T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T chịu án phí thay cho chị X. Án phí mà anh T phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu tiền số 0016882 ngày 31/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, do đó anh T không phải nộp tiếp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã HT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Duyên